TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **01**/2024/QĐST – KDTM	*Sông Cầu, ngày 15 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 14/2023/TLST - KDTM ngày 23 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Trung tâm D. Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Kiều T – chức vụ: Giám đốc. Địa chỉ: H- H P, phường A, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Đại diện theo uỷ quyền: ông Lê Như Ý – chức vụ: Phó trưởng phòng Hành chính – Kế toán Trung tâm D (*theo giấy uỷ quyền số 41/DVCI – HCKT ngày 14/9/2023*).

Bị đơn: Công ty TNHH MTV B (viết tắt Công ty B). Đại diện theo pháp luật: ông Trần Đăng K – chức vụ: Tổng giám đốc. Địa chỉ trụ sở chính: 139 H, phường F, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Đại diện theo uỷ quyền: ông Đỗ Công H – chức vụ: Phó tổng giám đốc phụ trách pháp chế Công ty TNHH MTV B (*theo giấy uỷ quyền số 67/GUQ – BCPY ngày 19/12/2023*).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH MTV B còn nợ Trung tâm dịch vụ công ích tiền cho thuê quyền sử dụng đất và cơ sở hạ tầng phát sinh từ ngày 01/01 đến ngày 31/12/2022 tổng số tiền là: **129.209.986đ** (*Một trăm hai mươi chín triệu hai trăm lẻ chín nghìn chín trăm tám mươi sáu đồng),(chưa tính tiền phạt chậm nộp).*

Công ty TNHH MTV B và Trung tâm D trả nợ như sau: chậm nhất vào ngày 31/3/2024, Công ty TNHH MTV B phải trả cho Trung tâm D dứt điểm số tiền: **129.209.986đ** (*Một trăm hai mươi chín triệu hai trăm lẻ chín nghìn chín trăm tám mươi sáu đồng*) nêu trên.

Kể từ ngày 01/02/2024 (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền phạt chậm nộp phát sinh theo thoả thuận tại Điều 2 của Hợp đồng thuê lại quyền sử dụng đất gắn với kết cấu hạ tầng số 89/HĐ – TLĐ ĐBSC ngày 12/12/2016 và Điều 2 của Hợp đồng thuê lại quyền sử dụng đất gắn với kết cấu hạ tầng số 47/HĐ – TLĐ ĐBSC ngày 22/9/2015 giữa Công ty TNHH MTV B và Trung tâm dịch vụ công ích tương ứng trên khoản nợ gốc chưa thanh toán.

Về án phí: Công ty TNHH MTV B tự nguyện chịu **3.230.249đ** (*ba triệu hai trăm ba mươi nghìn hai trăm bốn mươi chín đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả cho Trung tâm dịch vụ Công ích số tiền **7.797.000đ** (*Bảy triệu bảy trăm chín mươi bảy nghìn đồng*) tạm ứng án phí Trung tâm dịch vụ Công ích nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0008626 ngày 23/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên (1);
- Chi cục THADS TX Sông Cầu(1);
- Đương sự (3);
- VKSND. TX Sông Cầu (2);
- Lưu hồ sơ vụ án(1).
- Lưu án văn(1);

THẨM PHÁN

Trần Thị Ngọc Hà